

2.3. Nhà thầu phụ đặc biệt:

Tổ chuyên gia chỉ xem xét, đánh giá về năng lực kỹ thuật và kinh nghiệm của nhà thầu phụ đặc biệt cho phần công việc chuyên ngành được phép sử dụng nhà thầu phụ đặc biệt quy định tại Mục 27.5 E-CDNT. Kinh nghiệm cụ thể và nguồn lực tài chính của nhà thầu phụ đặc biệt sẽ không được cộng vào kinh nghiệm và nguồn lực của nhà thầu khi xem xét kinh nghiệm, năng lực của nhà thầu. Nhà thầu phụ đặc biệt được đề xuất phải có đầy đủ kinh nghiệm, năng lực kỹ thuật để thực hiện công việc và phải đáp ứng các tiêu chí sau đây:

*** Đối với phần việc thí nghiệm cọc xi măng đất:**

✓ **Năng lực hành nghề:** *Tài liệu cần nộp: Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền đối với tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) và Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trong đó danh mục các phép thử của phòng thí nghiệm có thể hiện nhà thầu được phép hoạt động thí nghiệm các chỉ tiêu liên quan đến cọc.*

✓ **Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự:**

Từ ngày **01** tháng **01** năm **2022** đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu đã hoàn thành toàn bộ hoặc hoàn thành phần lớn tối thiểu: **01** hợp đồng có tính chất tương tự là: **Thí nghiệm cọc xi măng đất**, có giá trị là **V=262.000.000 VND**, với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh), nhà thầu quản lý hoặc nhà thầu phụ. Trường hợp nhà thầu đã hoàn thành toàn bộ hoặc phần lớn 01 hợp đồng đáp ứng yêu cầu về tính chất và có giá trị $\geq V$ thì được coi là đáp ứng.

Tài liệu cần nộp: Đáp ứng theo yêu cầu tại Mục E-CDNT 10.8 – Chương II Bảng dữ liệu đấu thầu của E – HSMT.

✓ **Kinh nghiệm nhân sự:** Đáp ứng theo yêu cầu tại Nhân sự thí nghiệm cọc thuộc Bảng số 02 – Yêu cầu nhân sự chủ chốt – Mục 2.2 Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kỹ thuật của E-HSMT.

Tài liệu cần nộp: Đáp ứng theo yêu cầu tại Nhân sự thí nghiệm cọc thuộc Bảng số 02 – Yêu cầu nhân sự chủ chốt – Mục 2.2 Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kỹ thuật của E-HSMT.